

Số: /KH-SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025

Thực hiện Công văn số 258/STTTT-CNTT ngày 09/4/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh, Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt các văn bản, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động của ngành Y tế, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Từng bước hoàn thiện, phát triển chính quyền điện tử gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong công tác Y tế, cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trong toàn tỉnh Bắc Giang hoàn thiện nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

2. Yêu cầu

Tích hợp liên thông hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở, liên thông cơ sở dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh và đảm bảo hệ thống thông tin tích hợp, thống nhất đáp ứng được yêu cầu tăng cường, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chất lượng các dịch vụ y tế, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Từng bước hoàn thiện, phát triển chính quyền điện tử gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong công tác Y tế. Xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

Xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin trong ngành Y tế đồng bộ, hoàn chỉnh và hiện đại. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế cơ bản được hỗ trợ bằng các ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin, thuận tiện trong quản

lý, giám sát, kiểm tra và chỉ đạo điều hành. Tạo thuận lợi, dễ dàng, khoa học và chính xác đối với người dân khi tiếp cận các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sử dụng các dịch vụ kỹ thuật của ngành Y tế.

Hoàn thiện nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; sẵn sàng các điều kiện để triển khai kết nối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm do các Bộ, ngành TW triển khai. Phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

2. Các nhiệm vụ Giai đoạn 2019-2020

2.1. Quán triệt các văn bản, định hướng về xây dựng Chính quyền điện tử

- Nội dung quán triệt: Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 (Nghị quyết 17); Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17.

- Phạm vi: Toàn ngành

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

2.2. Triển khai hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe cá nhân đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Sử dụng một phần mềm tích hợp tất cả các nghiệp vụ của trạm y tế trên địa bàn toàn tỉnh có khả năng liên thông dữ liệu kết nối với Trung tâm Y tế huyện/thành phố và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Phạm vi: Toàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm y tế các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, Sở Thông tin truyền thông; các phòng và cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế; các doanh nghiệp cung ứng CNTT.

- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.3. Thực hiện kết nối mạng để quản lý hoạt động kinh doanh thuốc trên địa bàn toàn tỉnh 100% đối với nhà thuốc, 100% đối với Quầy thuốc .

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân,

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế, phòng Nghiệp vụ Dược; Phòng Y tế các huyện, thành phố; các đơn vị cung ứng phần mềm, các cơ sở kinh doanh dược.

- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.4. Hoàn tất chuyển giao hệ thống website sang hệ thống công thông tin của UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bắc Giang.

- Thời gian hoàn thành: năm 2019.

2.5. Rà soát, bảo đảm các nội dung, chỉ tiêu về ứng dụng nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử như tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, hồ sơ giải quyết thủ

tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4... theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Y tế có thủ tục hành chính.
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.6. Tăng cường bảo đảm an toàn trong gửi nhận văn bản điện tử; ban hành danh mục văn bản áp dụng chỉ gửi điện tử, kết hợp giữa điện tử và giấy, phương án an toàn trong lưu trữ văn bản điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.7. Duy trì áp dụng trên 20% văn bản đi sử dụng chữ ký số, 100% văn bản phát hành trên môi trường mạng của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc sử dụng chữ ký số để gửi.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

2.8. rà soát, cập nhật, bổ sung các văn bản, quy định, quy chế về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin trong nội bộ cơ quan Sở Y tế theo các văn bản, quy định hiện hành của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: năm 2019.

2.9. Triển khai thí điểm bệnh án điện tử theo Thông tư 46 của Bộ Y tế tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang và hệ thống PACS tại các cơ sở khám chữa bệnh (chẩn đoán hình ảnh)

- Đơn vị chủ trì: Các bệnh viện và trung tâm y tế.
- Đơn vị phối hợp: Văn Phòng Sở Y tế, các bệnh viện và trung tâm y tế, đơn vị cung ứng phần mềm CNTT
- Thời gian thực hiện: 2019-2020.

3. Giai đoạn 2021-2025

Chuẩn hóa, tích hợp hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến cơ sở; tích hợp, liên thông phần mềm, cơ sở dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu chung của ngành. Xây dựng bệnh viện điện tử tại 50% các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế huyện. Đầu tư, nâng cấp thiết bị phục vụ triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như: máy tính, mạng LAN, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, hệ thống chống sét...

Thực hiện trên 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt từ 50% trở lên; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Trên 95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; trên 50% văn bản điện tử sử dụng chữ ký số của lãnh đạo cơ quan, đơn vị; 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế

Tham mưu với Lãnh đạo Sở:

- Ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến ứng dụng CNTT, triển khai hoạt động công dịch vụ công của tỉnh thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Y tế.

- Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các tổ chức cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin, kịp thời xử lý, khắc phục tồn tại gặp phải trong quá trình vận hành hệ thống CNTT, các hoạt động đảm bảo an toàn an ninh thông tin và thực hiện kế hoạch này..

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch. Tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

2. Phòng Nghiệp vụ Y

Tham mưu với lãnh đạo Sở chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác khám chữa bệnh và thanh toán BHYT, tiếp tục triển khai khám lập hồ sơ sức khỏe cho các huyện, thành phố.

3. Phòng Quản lý hành nghề

Tiếp tục duy trì hệ thống thông tin quản lý chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực y tế. Phối hợp với Văn phòng sở tham mưu với Lãnh đạo Sở chỉ đạo các cơ sở cung ứng và bán lẻ thuốc trên địa bàn triển khai sử dụng phần mềm quản lý kê đơn thuốc và cấp tài khoản cho các cơ sở kinh doanh được kết nối liên thông đến cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia.

4. Phòng kế hoạch tài chính

Có trách nhiệm tham mưu với Lãnh đạo Sở bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch đồng thời hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc mua sắm máy chủ hoặc thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

5. Các bệnh viện và trung tâm y tế

- Phối hợp với các doanh nghiệp cung ứng CNTT để tích hợp liên thông giữa phần mềm HIS bao gồm tính năng LIS với phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử, tiếp tục triển khai thí điểm bệnh án điện tử, hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y khoa (PACS) tại đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại cơ sở theo Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Chỉnh sửa và cập nhật phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH cung cấp thông tin về kết quả giám định hồ sơ XML. Chủ động lựa chọn và đề xuất giải pháp ứng dụng CNTT

phù hợp đảm bảo khả năng tích hợp, liên thông và chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực y tế. Nâng cấp đường truyền internet, trang thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT đảm bảo đường truyền kết nối internet ổn định, đáp ứng được yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh.

6. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý về an toàn thực phẩm đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát, đánh giá và kiểm tra một cách kịp thời và nhanh chóng.

7. Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình

Tiếp tục duy trì khai thác hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (MIS) có hiệu quả. Duy trì cập nhật, bổ sung số liệu về quy mô dân số và thông tin số liệu về sức khỏe sinh sản.

8. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Duy trì ứng dụng CNTT trong quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm để quản lý công tác tiêm chủng và trong quản lý môi trường y tế; trong công tác phòng, chống HIV đảm bảo đáp ứng thông tin nhanh chóng, kịp thời theo yêu cầu quản lý, giám sát và điều trị HIV/AIDS. Chỉ đạo triển khai tập huấn lại cho các đơn vị liên quan hệ thống thông tin quản lý sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

9. Các đơn vị khác trực thuộc Sở Y tế

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ với đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT và những cơ quan có liên quan tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại đơn vị.

Căn cứ vào kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch phù hợp, phát huy được tính chủ động của cơ quan, đơn vị.

10. Chế độ thông tin báo cáo

Trưởng các phòng thuộc Sở định kỳ báo cáo tại cuộc họp giao ban hàng tháng và khi có yêu cầu của Lãnh đạo Sở.

Các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm báo cáo các nội dung có liên quan theo Kế hoạch này trước ngày 10/12/2019 và đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Y tế thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị trao đổi về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, VP.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh (b/c)

- Sở TT&TT;

- Lãnh đạo Sở;

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

- Website Sở Y tế.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

